**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN AN DƯƠNG**
**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2019/HS-ST
Ngày 05-11-2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Trương Minh Huế

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Lê Thị Thu Thủy

Ông Đỗ Đắc Từ

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Đào Mai Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:*** Ông Vũ Thành Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện An Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2019 và Thông báo về việc thay đổi lịch xét xử số 21/2019/TB-TA ngày 23 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Duy T, sinh năm 1985 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 3B, lô 5/317C, Đ, phường V, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy Đ1 và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Hoàng Thị Thu P (đã ly hôn), chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 03 tháng 01 năm 2019, chuyển tạm giam từ ngày 10 tháng 01 năm 2019 đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng:* Các anh Nguyễn Đăng L1, Đinh Đức L2ộc có mặt; các anh Trần Quang T1, Chu Đức H vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 18 giờ 45 phút, ngày 03 tháng 01 năm 2019, tại Phòng số 04, quán Karaoke Q1, thuộc thôn T2, xã H1, huyện An Dương, Hải Phòng, lực lượng Công an huyện An Dương phát hiện bắt quả tang Nguyễn Duy T cùng Trần Quang T1, Đinh Đức L2, Nguyễn Đăng 1, đang có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Lực lượng Công an thu giữ tại bàn phòng hát 01 đĩa sứ trên có chất bột màu trắng (mẫu 01 QT), 01 thẻ nhựa cứng, 01 ống cuộn bằng tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng; Thu giữ của Nguyễn Duy T 04 viên thuốc màu cam (mẫu 02 QT); thu giữ trong túi áo của L1 01 túi nilon trong chứa chất bột màu trắng (mẫu 03 QT); thu trong ví của L1 01 túi nilon trong chứa chất bột màu trắng (mẫu 04 QT). Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Duy T 01 bộ chỉnh nhạc nhãn hiệu Denon DJ MCX 8000, 01 máy tính xách tay Macbook Air, 01 điện thoại di động Iphone X màu đen, 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu xám. Thu giữ của Trần Quang T1 01 ví da màu đen bên trong có 300.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 6S màu trắng; thu giữ của Đinh Đức L2 01 điện thoại di động Nokia 6300 màu vàng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Duy T, Trần Quang T1, Cơ quan điều tra không thu giữ được tài liệu, đồ vật gì.

Khám nghiệm hiện trường tại quán Karaoke Q1, tạm giữ của Nguyễn Đức T3 là chủ quán những đồ vật sau:

01 máy tính tiền, nhãn hiệu Ocha, màu đen, nhãn hiệu: Model W1401; 01 đầu ghi tín hiệu Camera, màu đen, nhãn hiệu HIKVISON, DS - 7208HGHI - F1/N; 01 bộ màn hình vi tính, nhãn hiệu Vina KTV, màu đỏ - đen; 01 chiếc đèn chiếu sáng (đèn chớp), màu trắng, kích thước khoảng 6x14x17 cm; 02 chiếc loa âm thanh, màu đen, kích thước mỗi chiếc khoảng 40x40x55 cm và đều có nhãn hiệu HZ, mã số UA-121; 02 chiếc loa âm thanh, màu đen, kích thước mỗi chiếc khoảng 56x30x35 cm và đều có nhãn hiệu Seeburg, model HK2011;

01 hộp kim loại, màu trắng bên trong gồm có: 01 bộ kết nối Mic, ký hiệu SHURE UGX 10II; 01 bộ nguồn, ký hiệu T-10 PRO; 01 bộ cốt, ký hiệu KX 1000 Karaoke Processor; 01 bộ đẩy tín hiệu, ký hiệu AAP audio P4800.

Tại Kết luận giám định số 09/KLGĐ(Đ6) ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP Hải Phòng, kết luận:

*"Mẫu chất bột (mẫu số 01QT) gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1933 gam, là loại Ketamine.*

*Mẫu viên nén (mẫu số 02QT) gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 1,4202 gam, là loại MDMA.*

*Mẫu chất bột (mẫu số 03QT) gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,5539 gam, là loại Ketamine.*

*Mẫu chất bột (mẫu số 04QT) gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1626 gam, là loại Ketamine".*

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Duy T khai nhận: Khoảng 12 giờ 00 phút đến 12 giờ 30 phút, ngày 03 tháng 01 năm 2019, Trần Quang T1 gọi điện thoại cho Nguyễn Duy T bảo T mua hộ cho T1 3.000.000 đồng ma túy gồm Ketamine và ma túy tổng hợp dạng viên nén (Kẹo) và cầm theo bộ chỉnh nhạc đến quán Karaoke Q1 ở xã H1, huyện A, Hải Phòng để đánh nhạc cho T1 nghe và sử dụng ma túy thì T đồng ý. Sau đó, T một mình đi xe ôm cầm theo máy tính xách tay đến khu vực đường tàu T4, quận L3, Hải Phòng mua của người đàn ông không quen biết số tiền 3.000.000 đồng

được 01 túi Ketamine và 07 viên ma túy tổng hợp. T cất giấu số ma túy trên vào trong người. Khoảng 15 giờ cùng ngày, T đi về đến khu vực ngã tư Q2, thuộc phường Q2, Hồng Bàng, Hải Phòng gọi T1. Đến khoảng 16 giờ 00 cùng ngày, vợ T1 là chị Phạm Thị N điều khiển xe ô tô biển số 15A - 240.10 chở T1 và 01 người đàn ông là bạn T1 (chưa rõ lai lịch) đến đón T1. Sau đó, cả 04 người cùng nhau đến quán Karaoke Q1 thuộc thôn T2, xã H1, An Dương, Hải Phòng, đến quán T1 và T vào phòng hát số 04, còn chị N lái xe đi về. T gọi điện cho Đinh Đức L2 mang bộ dụng cụ chỉnh nhạc đến cho T, một lúc sau, L2 cùng L1 mang bộ chỉnh nhạc đến đưa cho T rồi đi về. Lúc này, người đàn ông là bạn T1 cũng ra về. Tại phòng hát T đấu nối bộ chỉnh nhạc vào dàn âm thanh trong phòng hát. T1 bảo nhân viên tên Chu Đức H, sinh ngày 08 tháng 8 năm 2001 cho mượn 01 chiếc đĩa sứ. T lấy Ketamine ra đổ lên đĩa sứ một ít, số còn lại T cất vào trong người, đồng thời T lấy 02 viên ma túy tổng hợp đưa cho T1, T1 bẻ đôi một viên ma túy tổng hợp đưa lại cho T một nửa viên, còn lại 1,5 viên T1 sử dụng hết. T1 đưa cho T một thẻ nhựa, T dùng thẻ nhựa này đánh nhuyễn số Ketamine trên đĩa sứ, T1 lấy tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng trong ví cá nhân ra cuộn thành ống hình tròn, T1 hút 01 đường, T hút 01 đường Ketamine. Sau đó, T lên bàn đánh nhạc DJ. Lúc này, Chu Đức H vào phòng đứng xem T đánh nhạc, T lấy trong người ra nửa viên ma túy tổng hợp mà T1 đưa lại cho T mời H sử dụng. H đồng ý rồi hòa viên ma túy vào cốc cocacola rồi sử dụng.

Khoảng 16 giờ 30 cùng ngày, T gọi điện cho L2 đến quán để chơi, L2 đồng ý. Khi đi L2 rủ L1 đến quán vào phòng của T và T1. Khi L2 và L1 đến thì T có đưa cho L2 một viên ma túy tổng hợp, L2 bẻ đôi viên ma túy ra đưa cho L1 một nửa viên để L1 sử dụng, L1 từ chối không sử dụng, L2 nghiền nhỏ cả một viên ma túy rồi cho vào cốc nước cocacola hòa tan L2 uống một nửa cốc và rồi đưa cho T uống hết. L2 và L1 hít hết số Ketamine còn lại ở trên đĩa sứ mỗi người hút một đường Ketamine. Sau đó, T đưa cho L2 túi Ketamine, L2 cho một ít vào đĩa sứ để đánh nhuyễn ra cho mọi người sử dụng, số còn lại L2 đưa cho L1, L1 cầm số Ketamine còn lại cất vào trong túi áo của L đang mặc. Đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ các vật chứng có liên quan.

Nguyễn Duy T thừa nhận việc T gọi điện thoại cho L2 đến Q1 là do T tự gọi, T đưa ma túy cho L2, H sử dụng là T tự đưa, Trần Quang T1 không biết và không chỉ đạo việc trên.

Trần Quang T1 khai nhận: Trưa ngày 03 tháng 01 năm 2019, T1 gọi điện thoại nhờ Nguyễn Duy T mua hộ 3.000.000 đồng ma túy Ketamine và ma túy tổng hợp (Kẹo) và mang bộ dụng cụ đánh nhạc đến Q2 để đánh nhạc cho T1 nghe. Đến 16 giờ cùng ngày thì vợ T1 điều khiển xe ô tô đón T ở ngã tư Q2 rồi chở về quán Karaoke Q1 thuộc thôn T2, xã H, An Dương, Hải Phòng. T1 thuê phòng hát số 4, tại đây, T1 và T sử dụng ma túy và nghe nhạc. Sau đó, L2 và L1 đến vào phòng hát chơi. T1 thừa nhận số ma túy Ketamine còn lại thu giữ trên đĩa, 04 viên ma túy tổng hợp, gói ma túy trên thu trong túi áo của L1 là ma túy T1 nhờ T mua hộ để về sử dụng nhưng chưa sử dụng hết thì bị bắt.

Xét nghiệm, giám định chất ma túy có trong nước tiểu của các đối tượng tại Phòng kỹ thuật hình sự, kết quả: Trần Quang T1, Nguyễn Duy T dương tính với chất

ma túy, loại MDMA và Ketamine; Đinh Đức L2, Chu Đức H dương tính với chất ma túy, loại MDMA; Nguyễn Đăng L1 âm tính với các chất ma túy.

Xác định tình trạng người nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy G, thành phố Hải Phòng, kết quả: Chu Đức H, Đinh Đức L2, Nguyễn Đăng L1 không nghiện chất ma túy; Trần Quang T1 nghiện chất ma túy. Nguyễn Duy T là đối tượng nghiện ma túy thuộc phường V, quận Ngô Quyền quản lý và trong danh sách đang điều trị Methadone tại Trung tâm điều trị Methadone quận Ngô Quyền, Hải Phòng.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Duy T khai: Bị cáo đã có hành vi cung cấp ma túy cho Đinh Đức L2 và Chu Đức H để sử dụng tại phòng hát số 04 của quán Karaoke Q1, tại thôn T2, xã H, huyện An Dương, Hải Phòng vào ngày 03 tháng 01 năm 2019 như nội dung trên. Những người làm chứng anh Đinh Đức L2, anh Nguyễn Đăng L khai nội dung như bị cáo T đã khai.

Công bố lời khai của những người làm chứng anh Trần Quang T1, anh Chu Đức H khai nội dung giống như bị cáo T đã khai tại phiên tòa.

Tại Cáo trạng số 45/CT-VKS-AD ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố bị cáo Nguyễn Duy T về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo các điểm b, c, khoản 2, Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng các điểm b, c, khoản 2, Điều 255; điểm s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T từ 08 năm đến 09 năm tù về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Duy T.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone X màu đen, 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu xám, 01 bộ chỉnh nhạc màu đen nhãn hiệu Denon DJ MCX 8000 đã qua sử dụng, 01 máy tính xách tay màu bạc nhãn hiệu Macbook Air đã qua sử dụng.

Chuyển trả cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương 01 phong bì thư dán kín các mép, bên trong có chứa số ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao bì đựng mẫu vật gửi giám định, trên có dấu niêm phong của Cơ quan giám định số 09/2019/PC09, chữ ký của Nguyễn Duy T, Trần Quang T1 và thành phần tham gia niêm phong, 01 thẻ nhựa cứng HC, 01 ống hút cuộn bằng tờ tiền Polime mệnh giá 50.000 đồng, 01 đĩa sứ hình bầu dục màu trắng để giải quyết theo thẩm quyền.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Duy T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng Nguyễn Đăng L1, Đinh Đức L2, Chu Đức H, Trần Quang T1, phù hợp biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ, phù hợp với bản Kết luận giám định số 09/KLGĐ (Đ6) ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định: Ngày 03 tháng 01 năm 2019, tại quán Karaoke Q1 thuộc thôn T2, xã H1, huyện An Dương, Hải Phòng, bị cáo Nguyễn Duy T đã có hành vi cung cấp chất ma túy, cố ý đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của 02 người gồm Đinh Đức L2 và Chu Đức H. Trong đó, Chu Đức H là người dưới 18 tuổi.

[3] Hành vi cung cấp chất ma túy, cố ý đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của người khác của bị cáo Nguyễn Duy T đã phạm vào tội: "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[4] Bị cáo Nguyễn Duy T đã có hành vi cung cấp chất ma túy, cố ý đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của 02 người gồm Đinh Đức L2 và Chu Đức H. Trong đó, Chu Đức H là người chưa đủ 18 tuổi. Nên bị cáo phải chịu tính tiết định khung tăng nặng "*Đối với 02 người trở lên*", "*Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi*" quy định tại các điểm b, c, khoản 2, Điều 255 Bộ luật Hình sự.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[5] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma tuý, gây mất trật tự trị an xã hội. Ma túy là một tệ nạn xã hội, sử dụng ma túy gây nguy hại đến sức khỏe của bản thân người nghiện, làm băng hoại đạo đức, lối sống, làm phát sinh nhiều tội phạm khác và là một trong những nguyên nhân làm lan truyền căn bệnh HIV/AIDS, là hiểm họa đối với mọi gia đình và xã hội. Chính vì vậy, đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Duy T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Duy T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có chú ruột tham gia kháng chiến là Liệt sỹ nên bị cáo được áp dụng tình các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[8] Xét bị cáo Nguyễn Duy T thực hiện hành vi phạm tội không mang tính chất vụ lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng:

[9] Đối với 01 bộ chỉnh nhạc nhãn hiệu Denon DJ MCX 8000; 01 máy tính xách tay Macbook Air; 01 điện thoại di động Iphone X màu đen; 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu xám là phương tiện để bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Nên tại phiên tòa bị cáo T có yêu cầu được nhận lại 01 bộ chỉnh nhạc nhãn hiệu Denon DJ MCX 8000; 01 máy tính xách tay Macbook Air là không có cơ sở chấp nhận.

[10] Một phong bì thư dán kín các mép, bên trong có chứa số ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao bì đựng mẫu vật gửi giám định, trên có dấu niêm phong của Cơ quan giám định số 09/2019/PC09, chữ ký của Nguyễn Duy T, Trần Quang T1 và thành phần tham gia niêm phong, 01 thẻ nhựa cứng HC, 01 ống hút cuộn bằng tờ tiền Polime mệnh giá 50.000 đồng, 01 đĩa sứ hình bầu dục màu trắng có liên quan đến hành vi phạm tội của đối tượng Trần Quang T1 nên chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương để giải quyết theo thẩm quyền.

[11] Đối với 01 ví da màu đen bên trong có 300.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 6S màu trắng của Trần Quang T1; 01 điện thoại di động Nokia 6300 màu vàng của Đinh Đức L2; 01 ví da màu đen của Nguyễn Đăng L1; 01 máy tính tiền, nhãn hiệu Ocha, màu đen, nhãn hiệu: Model W1401; 01 đầu ghi tín hiệu Camera, màu đen, nhãn hiệu HIKVISON, DS - 7208HGHI - F1/N; 01 bộ màn hình vi tính, nhãn hiệu Vina KTV, màu đỏ - đen; 01 chiếc đèn chiếu sáng (đèn chớp), màu trắng, kích thước khoảng 6x14x17 cm; 02 chiếc loa âm thanh, màu đen, kích thước mỗi chiếc khoảng 40x40x55 cm và đều có nhãn hiệu HZ, mã số UA-121; 02 chiếc loa âm thanh, màu đen, kích thước mỗi chiếc khoảng 56x30x35 cm và đều có nhãn hiệu Seeburg, model HK2011; 01 hộp kim loại, màu trắng bên trong gồm có: 01 bộ kết nối Mic, ký hiệu SHURE UGX 10II; 01 bộ nguồn, ký hiệu T-10 PRO; 01 bộ cốt, ký hiệu KX 1000 Karaoke Processor; 01 bộ đẩy tín hiệu, ký hiệu AAP audio P4800 của Nguyễn Đức T3, Cơ quan điều tra tạm giữ để tiếp tục điều tra về hành vi phạm tội của đối tượng Trần Văn T1 nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

- Về vấn đề khác:

[12] Đối với đối tượng Trần Quang T1, quá trình điều tra xác định T1 có biểu hiện tâm thần. Tại Kết luận giám định số 162 ngày 28 tháng 5 năm 2019 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương kết luận: *"Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị can Trần Quang T1 có biểu hiện hội chứng nghiện nhiều loại ma túy. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F19.2. Tại thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; Tại thời điểm giám định bị can*

*Trần Quang Thịnh có biểu hiện rối loạn loạn thần di chứng và khởi phát muộn do sử dụng nhiều loại ma túy. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F19.75. Bị can mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”*. Ngày 31 tháng 5 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương ra Quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với Trần Quang T1 nên cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra quyết định tách vụ án hình sự để tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can đối với T1 chờ kết quả chữa bệnh để xử lý sau.

[13] Đối với Đinh Đức L2 và Nguyễn Đăng L1 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không đủ khối lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không khởi tố đối với L2 và L1 là có căn cứ. Tuy nhiên, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của L2 và L1 là vi phạm pháp luật, nên kiến nghị Công an huyện An Dương ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L2 và L1 về hành vi trên.

[14] Đối với hành vi của các đối tượng Nguyễn Đức T3, Nguyễn Đức T4 và Chu Đức H có dấu hiệu Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[15] Đối với người đàn ông bán ma túy cho T và người đàn ông là bạn của Trần Quang T1 hiện chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

- Về án phí:

[16] Bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

- Về quyền kháng cáo:

[17] Bị cáo Nguyễn Duy T có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm b, c, khoản 2, Điều 255; điểm s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T 08 năm 06 tháng (tám năm sáu tháng) tù về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù của bị cáo T tính từ ngày 03 tháng 01 năm 2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Duy T.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone X màu đen, 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu xám,01 bộ chỉnh nhạc màu đen nhãn hiệu Denon DJ MCX 8000 đã qua sử dụng, 01 máy tính xách tay màu bạc nhãn hiệu Macbook Air đã qua sử dụng.

Chuyển trả cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương 01 phong bì thư dán kín các mép, bên trong có chứa số ma túy hoàn lại sau giám định và toàn

bộ vỏ bao bì đựng mẫu vật gửi giám định, trên có dấu niêm phong của Cơ quan giám định số 09/2019/PC09, chữ ký của Nguyễn Duy T, Trần Quang T1 và thành phần tham gia niêm phong, 01 thẻ nhựa cứng HC, 01 ống hút cuộn bằng tờ tiền Polime mệnh giá 50.000 đồng, 01 đĩa sứ hình bầu dục màu trắng để giải quyết theo thẩm quyền.

(*Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương đang quản lý theo Biên Bản giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 7 năm 2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương*).

Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 135; khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc bị cáo Nguyễn Duy T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- Toà án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương;
- Phòng PV 27 CATP;
- Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện An Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Trương Minh Huế**